

VD - 24353 - 10/153

BỘ Y TẾ  
CỤC QUẢN LÝ DƯỢC  
ĐÃ PHÊ DUYỆT  
Lần đầu: 23/...3.../2016

llh

Chai  
100ml Sirô

PHYLAMIN  
MEDI

MEDI  
PHYLAMIN

Chai  
100ml Sirô

MEDI  
PHYLAMIN



CÔNG TY CP DƯỢC TRUNG ƯƠNG MEDIPLANTEX  
Trụ sở: 358 Giải Phóng, Phường Liệt, Thanh Xuân, Hà Nội  
SX tại: 356 Giải Phóng, Phường Liệt, Thanh Xuân, Hà Nội

MEDI  
PHYLAMIN

Chai  
100ml Sirô

MEDI  
PHYLAMIN



CÔNG TY CP DƯỢC TRUNG ƯƠNG MEDIPLANTEX  
Trụ sở: 358 Giải Phóng, Phường Liệt, Thanh Xuân, Hà Nội  
SX tại: 356 Giải Phóng, Phường Liệt, Thanh Xuân, Hà Nội

**COMPOSITION:**

Each 100 ml siro contains:  
Extractum Azolla Microphylla.....3 gam  
(Equivalent to:  
(Azolla Microphylla azollaceae).....43,2 gam)  
Excipients.....q.s.f 100 ml

**INDICATION, CONTRA- INDICATION,  
ADMINISTRATION, DOSAGE AND OTHER  
INFORMATION:**  
See enclosed leaflet.

**STORAGE:** Store in a dry place, protect  
from light, below 30°C

**SPECIFICATION:** Manufacturer's

**SDK/ Reg.No:** .....

**KEEP OUT OF REACH OF CHILDREN  
READ CAREFULLY DIRECTION  
BEFORE USE**

Số lô SX/ Mfd:  
Ngày SX/ lot:  
HD/ Exp:

**THÀNH PHẦN:** Cho 100ml siro

Bột chiết béo hoa đậu.....3 gam  
(tương đương với béo hoa đậu  
(Azolla Microphylla azollaceae).....43,2 gam)  
Tá dược.....vừa đủ 100 ml

**CHỈ ĐỊNH:**

Dùng cho trẻ em và người lớn bị thiếu hụt  
hoặc tăng nhu cầu về acid amin, khoáng  
chất do suy dinh dưỡng, suy nhược cơ thể  
và sau khi ốm dậy.

**LIỀU DÙNG VÀ CÁCH DÙNG:**

Uống sau bữa ăn.  
Trẻ em: uống 5 - 10 ml/ lần x 2 lần/ ngày  
Người lớn: uống 20 - 40 ml/ lần x 2 lần/ ngày

**CHỐNG CHỈ ĐỊNH VÀ CÁC THÔNG TIN**

**KHÁC:** Xin đọc trong tờ hướng dẫn sử dụng  
**BẢO QUẢN:** Nơi khô, tránh ánh sáng, nhiệt  
độ dưới 30°C

**TIÊU CHUẨN ÁP DỤNG:** TCCS

**ĐỂ XA TẮM TAY CỦA TRẺ EM  
ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC  
KHI DÙNG**

Nhãn lọ



Chai  
100ml Sirô

CÔNG TY CP DƯỢC TRUNG ƯƠNG MEDIPLANTEX  
Trụ sở: 358 Giải Phóng, Phường Liệt, Thanh Xuân, Hà Nội  
SX tại: 356 Giải Phóng, Phường Liệt, Thanh Xuân, Hà Nội

**THÀNH PHẦN:** Cho 100 ml siro  
Bột chiết béo hoa đậu.....3 gam  
(tương đương với béo hoa đậu  
(Azolla Microphylla azollaceae).....43,2 gam)  
Tá dược.....vừa đủ 100 ml

**Chỉ định:**  
Dùng cho trẻ em và người lớn bị thiếu hụt  
hoặc tăng nhu cầu về acid amin, khoáng  
chất do suy dinh dưỡng, suy nhược cơ thể  
và sau khi ốm dậy.

**Liều dùng và cách dùng:**  
Uống sau bữa ăn.  
Trẻ em: uống 5 - 10 ml/ lần x 2 lần/ ngày  
Người lớn: uống 20 - 40 ml/ lần x 2 lần/ ngày

**Chống chỉ định và các thông tin khác:**  
Xin đọc trong tờ hướng dẫn sử dụng  
**Bảo quản:** Nơi khô, tránh ánh sáng, nhiệt độ  
dưới 30°C

**Tiêu chuẩn:** TCCS  
**Để xa tầm tay trẻ em.  
Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng**

**COMPOSITION:**  
Each 100 ml siro contains:  
Extractum Azolla Microphylla.....3 gam  
(Equivalent to:  
(Azolla Microphylla azollaceae).....43,2 gam)  
Excipients.....q.s.f 100 ml

**Indication, contra- indication,  
administration, dosage and other  
information:** Read the leaflet enclosed.

**Storage:** Store in a dry place, protect from  
light, below 30°C

**Specification:** Manufacturer's  
**SDK/ Reg.No:** .....

**Keep out of reach of children.  
Read carefully direction before use**  
Số lô SX/ Mfd:  
Ngày SX/ lot:  
HD/ Exp:

Hà nội, ngày 2 tháng 3 năm 2015



PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC  
DS. Hà Luân Sơn

# TỜ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG THUỐC

## MEDIPHYLAMIN

**Quy cách:** Hộp 01 chai x 100 ml

**Thành phần:** Bột chiết bèo hoa dâu 3,0 g  
(*trương đương với bèo hoa dâu (Azolla Microphylla azollaceae)* 43,2 g)

**Tá dược:** Sucrose, hương dâu (lông), methylparaben, propylparaben, ethanol 96%, nước RO vừa đủ 100 ml

### Tác dụng dược lý:

Dịch chiết bèo hoa dâu có chứa các acid amin như: Threonin, valin, methionin, isoleucin, leucin, phenylalamin, arginin, acid aspartic, serin, prolin, glycin. Các vitamin B1, B2, C, PP, B12, A. Các nguyên tố vi lượng : Ca, P, Na, K, Mg, Mn, Fe, Cu, Zn. Khi uống dịch chiết bèo hoa dâu sẽ cung cấp các chất dinh dưỡng cho cơ thể, nâng cao thể trạng và sức đề kháng cho cơ thể.

**Chỉ định:** Dùng cho trẻ em và người lớn bị thiếu hụt hoặc tăng nhu cầu về acid amin, khoáng chất do suy dinh dưỡng, suy nhược cơ thể và sau khi ốm dậy.

### Chống chỉ định:

-Người mẫn cảm với 1 trong các thành phần của thuốc

### Liều dùng và cách dùng:

- Người lớn: uống 20-40 ml/lần x 2 lần/ngày. Uống sau bữa ăn

- Trẻ em: uống 5-10 ml/lần x 2 lần/ngày. Uống sau bữa ăn

**Tác dụng không mong muốn:** chưa có báo cáo.

*Thông báo cho bác sĩ tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc*

**Người có thai và cho con bú:** Dùng thận trọng.

**Người lái xe và vận hành máy móc:** dùng được.

**Tương tác thuốc:** Không

**Sử dụng quá liều và xử trí:** chưa có báo cáo.

**Thận trọng:** Người bị tiểu đường, đường huyết cao

**Bảo quản:** Nơi khô, tránh ánh sáng, nhiệt độ dưới 30<sup>0</sup>C

**Hạn dùng:** 36 tháng kể từ ngày sản xuất

Không dùng thuốc quá hạn

**Tiêu chuẩn áp dụng:** Thuốc sản xuất theo TCCS

*Để xa tầm tay của trẻ em*

*Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng  
Nếu cần thêm thông tin xin hỏi ý kiến thầy thuốc*

**Nhà sản xuất: CÔNG TY CP DƯỢC TW MEDIPLANTEX**

Trụ sở: 358- Giải Phóng- Phương Liệt- Thanh Xuân- Hà Nội

ĐT: ( 084 )- 043 668 6111 Fax: 04 38641584

Sản xuất tại: 356- Giải Phóng- Phương Liệt- Thanh Xuân- Hà Nội



**PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**  
*DS. Hà Luân Sơn*



**TU. CỤC TRƯỞNG**  
**P. TRƯỞNG PHÒNG**

*Đỗ Minh Hùng*